

# GIÁ TRỊ CỦA TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ GIÁO DỤC

PGS.TS. TRẦN THỊ MINH TUYẾT\*

**Tóm tắt:** Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục là một trong những nội dung quan trọng trong di sản lý luận mà Người đã để lại cho dân tộc Việt Nam, góp phần định hướng sự nghiệp giáo dục của đất nước, đặc biệt là trong việc xây dựng một nền giáo dục tiên tiến, hiện đại, vì con người và sự phát triển bền vững.

**Từ khóa:** tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục; giá trị lý luận và thực tiễn

Ngày nhận: 22/5/2025

Ngày phản biện: 15/6/2025

Ngày duyệt đăng: 03/7/2025

## 1. Giá trị lý luận của tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục

Thứ nhất, thể hiện tầm nhìn vượt thời đại về mục tiêu, phương pháp giáo dục, góp phần hình thành các quan điểm mới về giáo dục hiện đại.

Nếu con người là “chìa khóa” cho sự phát triển của xã hội, thì giáo dục là “chìa khóa” để phát triển con người. Vì thế, giáo dục luôn là vấn đề được quan tâm trong mọi thời đại, song mục tiêu của giáo dục lại được quan niệm khác nhau. Nếu Platon ở thời cổ đại cho rằng sứ mệnh của giáo dục là chuẩn bị cho người học gia nhập và phục vụ đắc lực cho xã hội, thì Rút-xô ở thời kỳ khai sáng lại coi hoàn thiện nhân tính, phát triển năng lực riêng có của mỗi con người là mục tiêu của giáo dục. Ở Việt Nam, ngay sau khi Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định nền giáo dục mới ở Việt Nam

là nền giáo dục có mục đích “kép” - “một nền giáo dục nó sẽ đào tạo các em nên những người công dân hữu ích cho nước Việt Nam, một nền giáo dục làm phát triển hoàn toàn những năng lực sẵn có”<sup>1</sup> của người học. Như vậy, trong triết lý giáo dục của Hồ Chí Minh, mục tiêu vì con người cộng đồng và vì con người cá nhân luôn hòa quyện làm một và thực tế đã chứng minh điều đó.

Bàn về mục tiêu giáo dục, ngay từ năm 1949, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ghi rõ trong sổ vàng của trường Nguyễn Ái Quốc: “Học để làm việc, làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự Đoàn thể, phụng sự giai cấp và nhân dân, phụng sự Tổ quốc và nhân loại”<sup>2</sup>. Năm 1996, Báo cáo *Delors* của UNESCO đề xuất 4 trụ cột: “Học để biết, học để làm, học để chung sống và học để làm người”. Theo đó, mục tiêu cuối cùng của việc học là để trở thành “người”, hoàn thiện năng lực “người”. Có thể thấy, bốn trụ cột mà UNESCO đề ra có nhiều điểm tương đồng với quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về giáo dục được đưa ra trước đó. Tuy nhiên,

\* Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

mục tiêu “học để phụng sự” của Chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện tầm nhìn xa hơn, cao hơn và toàn diện hơn so với mục tiêu “học để chung sống”, bởi nó đặt ra yêu cầu về trách nhiệm và ý thức của người học đối với cộng đồng và đất nước.

Không chỉ nhấn mạnh tầm quan trọng của giáo dục, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn đặc biệt chú trọng đến phương pháp giáo dục. Trong chuyến thăm Thanh Hóa (tháng 02/1947), Người đã giao cho các đồng chí Lê Thuớc và Đặng Thai Mai phát động, xây dựng mô hình “Gia đình học hiệu” và phong trào mỗi người dân đều là “Tiểu giáo viên” để mọi người có thể giúp đỡ, chia sẻ với nhau trong học tập. Người chỉ dẫn: “Khó khăn đến mấy nhưng có quyết tâm là làm được, “Không có giấy thì viết vào cát, không có bút thì dùng lẽ tre, v.v.. không thiếu gì cách học mà không tốn tiền”<sup>3</sup>.

Trên thế giới, Edgar Faure là người đầu tiên đưa ra khái niệm “xã hội học tập” vào năm 1972 trong tác phẩm mang tên *Học để làm người: Thế giới giáo dục ngày nay và ngày mai* (*Learning to be: The world of education today and tomorrow*). Trên cơ sở đó, Ủy ban quốc tế về giáo dục thế kỷ XXI đã gửi UNESCO bản báo cáo với tiêu đề “Học tập: Một kho báu tiềm ẩn” (*Learning, the treasure within*), trong đó khẳng định xã hội học tập với việc hướng tới cộng đồng và cuộc đời mỗi con người sẽ trở thành xu thế giáo dục của thế giới. Cùng với đó, UNESCO đã đưa ra khái niệm “Gia đình học hiệu” (*Learning family*) như một phần của mục tiêu xây dựng xã hội học tập. Qua đó, có thể thấy tầm nhìn vượt thời đại trong tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục, góp phần hình thành các quan điểm mới về giáo dục hiện đại.

*Thứ hai, là minh chứng sinh động về đặc tính khoa học, cách mạng, nhân văn của tư tưởng Hồ Chí Minh.*

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thể hiện rõ đặc tính khoa học. Nếu khách quan là biểu hiện của đặc tính khoa học, thì tư tưởng Hồ Chí Minh về phẩm chất và cách thức giáo dục có tính thực tiễn cao độ, phù hợp với văn hóa và điều kiện thực tiễn của Việt Nam. Con người mà Chủ tịch Hồ Chí Minh muốn bồi dưỡng, đào tạo dù mang tính toàn diện, nhưng trước hết phải có lòng yêu nước và tinh thần dân tộc, bởi đây là những đặc điểm nổi bật, cốt lõi của văn hóa Việt Nam. Việc đề cao giải pháp “tu tâm, dưỡng tính” và “nêu gương” của Người cũng phù hợp với văn hóa phương Đông. Trong hoàn cảnh đất nước có chiến tranh, các lớp học vẫn được mở ra dưới lòng đất, trong rừng già, với sự tham gia của mọi tầng lớp nhân dân trong phong trào “bình dân học vụ”.

Đặc tính cách mạng trong tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục trước hết thể hiện qua mục tiêu chống “giặc đói”. Nếu trước đó các bậc minh quân chỉ nói đến giặc ngoại xâm và chống giặc ngoại xâm, thì Chủ tịch Hồ Chí Minh là người đầu tiên sử dụng cụm từ “giặc đói” và khẳng định quyết tâm “diệt giặc đói”, bởi Người ý thức sâu sắc về sự nguy hại của nó. Người xác định nhiệm vụ của giáo dục là đào tạo những con người đủ sức “biến một nước đói nát, cực khổ thành một nước văn hóa cao và đời sống tươi vui hạnh phúc”<sup>4</sup>, đủ bản lĩnh “chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi”<sup>5</sup>. Như vậy, giáo dục thực sự là một cuộc cách mạng nhằm nâng cao dân trí cho nhân dân.

Đặc tính nhân văn trong tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thể hiện ở tình yêu, niềm tin mà Người dành cho thế hệ trẻ - đối tượng chủ yếu của giáo dục nhà trường. Thực tiễn đã chứng minh, trong đấu tranh xã hội, các giai cấp, lực lượng chính trị đều ra sức tranh thủ, lôi cuốn thanh niên, chỉ khác nhau ở mục đích và động cơ sử dụng. Những kẻ cơ hội thường lợi dụng, kích động thanh niên bằng những khẩu hiệu dân tộc cực đoan và đề cao vai trò của mình để thực hiện tham vọng cá nhân, nhưng với Chủ tịch Hồ Chí Minh thì không như vậy. Theo Người, chăm lo, bồi dưỡng thế hệ trẻ phải xuất phát từ lợi ích chân chính của dân tộc, của nhân loại, của chính lớp trẻ và tương lai đất nước. Mục tiêu “cải tạo con người” và luôn tin tưởng vào khả năng hướng thiện của con người là giá trị cốt lõi của chủ nghĩa nhân văn trong tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục.

*Thứ ba, là nền tảng lý luận để hình thành chiến lược giáo dục và cải cách ở Việt Nam.*

Sau khi Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, nền giáo dục dân chủ được hình thành và phát triển theo định hướng của tư tưởng Hồ Chí Minh. Thực hiện quan điểm của Người, nền giáo dục nước nhà hướng tới mục tiêu tốt đẹp là “ai cũng được học hành”. Từ quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của giáo dục: “Văn hóa giáo dục là một mặt trận quan trọng”<sup>6</sup> và “kiến thiết giáo dục” là một trong những nhiệm vụ cấp bách hàng đầu của chính quyền cách mạng, trong thời kỳ đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam đã nhất quán khẳng định “giáo dục là quốc sách hàng đầu” với nhiệm vụ nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài.

Năm 2013, Đảng ta thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế. Trong đó, chuyển từ mục tiêu trang bị kiến thức sang mục tiêu phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực của người học. Trên cơ sở xác định mục tiêu đổi mới giáo dục, đào tạo, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã công khai chuẩn “đầu vào”, “đầu ra” của từng bậc học, môn học, chương trình, ngành và chuyên ngành đào tạo. Chương trình giáo dục hướng tới sự tinh giản, hiện đại, thiết thực theo hướng tăng thời lượng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn, tăng cường giáo dục thể chất và năng lực ngoại ngữ, tin học theo hướng chuẩn hóa. Cùng với việc đổi mới khung chương trình là việc thay đổi toàn bộ sách giáo khoa phổ thông theo hướng đa dạng hóa, cập nhật tri thức mới, đáp ứng yêu cầu của từng bậc học, từng đối tượng. Phương pháp giảng dạy thay đổi theo nguyên tắc “lấy người học làm trung tâm”. Việc kiểm tra, đánh giá, thi cử cũng thay đổi theo hướng gọn nhẹ, thực chất. Có thể thấy, Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới giáo dục và đào tạo là một cuộc cách mạng, một “cú hích” tạo ra hướng đi mới, sức sống mới cho nền giáo dục Việt Nam.

## **2. Giá trị thực tiễn của tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục**

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục hình thành và phát triển trong bối cảnh dân tộc ta từ một dân tộc bị mất nước đã vùng lên đấu tranh giành lại độc lập, từng bước xây dựng chế độ mới - chế độ dân chủ nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa. Trong bối cảnh đó,

tư tưởng của Người vừa hướng đến giải quyết các vấn đề về giáo dục, vừa gợi mở chiến lược giáo dục cho Việt Nam hôm nay và mai sau.

*Một là, đưa đến sự ra đời của một nền giáo dục dân chủ và xóa bỏ các hệ lụy của nền giáo dục phản động mà thực dân Pháp đã thiết lập trên đất nước ta.*

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm tới việc giáo dục trong nhà trường, bởi đây là một hình thức quan trọng của công tác giáo dục, bồi dưỡng thế hệ trẻ. Người sớm nhận ra những hạn chế và phê phán, vạch trần bản chất chính sách ngu dân của thực dân Pháp: “Người ta đã gieo rắc một nền giáo dục đòi bại, xảo trá và nguy hiểm hơn cả sự đốt nát nữa, vì một nền giáo dục như vậy chỉ làm hư hỏng mất tính nết của người đi học, chỉ dạy cho họ một lòng “trung thực” giả dối, chỉ dạy cho họ biết sùng bái những kẻ mạnh hơn mình, dạy cho thanh niên yêu một tổ quốc không phải là Tổ quốc của mình và đang áp bức mình”<sup>7</sup>, “làm cho thanh thiếu niên trở nên ngu ngốc. Điều gì có thể rèn luyện được cho học sinh biết suy nghĩ, biết phân tích thì người ta không dạy ở nhà trường. Vấn đề nào có liên quan đến chính trị, xã hội và có thể làm cho người ta tỉnh ngộ đều bị bóp méo và xuyên tạc đi”<sup>8</sup>. Do đó, cần phải kiến thiết “một nền giáo dục hoàn toàn Việt Nam”<sup>9</sup>, “một nền giáo dục của một nước độc lập”<sup>10</sup>.

Ngay sau khi giành được độc lập, trong buổi họp đầu tiên của Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chủ trương mở chiến dịch chống nạn mù chữ, tiêu diệt “giặc đốt”, coi đây là nhiệm vụ cấp bách thứ hai trong 6 nhiệm vụ cấp bách của chính quyền. Ngày 08/9/1945, phong trào

“Bình dân học vụ” ra đời, thu hút đông đảo người dân tham gia, làm dấy lên tinh thần say mê học chữ từ Bắc chí Nam, từ đồng bằng đến miền núi. Chỉ sau một năm phát động, phong trào đã mở được gần 75.000 lớp học với trên 95.000 giáo viên, giúp hơn 2,5 triệu người biết đọc, biết viết. Năm 1950, Trung ương Đảng và Chính phủ quyết định tiến hành cuộc cải cách giáo dục. Từ đây, các cơ sở giáo dục có sự phát triển đáng kể với gần 1.000 trường tiểu học và trung học được thành lập từ Liên khu IV đến Việt Bắc. Sau khi miền Bắc được giải phóng, hệ thống giáo dục từ phổ thông đến đại học được chuẩn hóa một bước. Cùng với việc phát triển hệ thống giáo dục nhà trường, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa đội ngũ giáo viên lên vị trí là những người chiến sĩ trên mặt trận văn hóa, giáo dục. Có thể nói, những cống hiến của Người trong lĩnh vực giáo dục đã đặt nền móng cho một hệ thống giáo dục hiện đại, tiến bộ, góp phần quan trọng vào sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước.

*Hai là, đào tạo thế hệ trẻ can trường, thế hệ “cán bộ vàng” với những đóng góp to lớn cho dân tộc.*

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: ““Cán bộ là tiền vốn của Đoàn thể”. Có vốn mới làm ra lãi. Bất cứ chính sách, công tác gì nếu có cán bộ tốt thì thành công, tức là có lãi. Không có cán bộ tốt thì hỏng việc, tức là lỗ vốn”<sup>11</sup>. Muốn “nguồn vốn” đó dồi dào thì phải tích lũy, đào tạo. Năm 1926, khi hoạt động ở Quảng Châu (Trung Quốc), Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã tập hợp một nhóm thiếu nhi và mong muốn gửi họ sang đào tạo ở Liên Xô. Trong thư gửi

Ủy ban Trung ương Thiếu Nhi trực thuộc Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Lênin (tháng 02/1926), Người viết: “Chúng tôi có tại đây (Quảng Châu, Trung Quốc) một nhóm thiếu nhi An Nam. Các em đều từ 12 đến 15 tuổi. Đó là những thiếu nhi cộng sản đầu tiên của nước An Nam, bị chủ nghĩa đế quốc Pháp áp bức, và ở đó mọi việc giáo dục đều bị cấm... Chúng tôi hy vọng rằng các bạn sẽ không từ chối tiếp nhận 3 hay 4 bạn nhỏ An Nam”<sup>12</sup> để đào tạo họ thành “những chiến sĩ leninnít chân chính nhỏ tuổi”. Không chỉ vậy, Người còn đề nghị với Chính phủ Mỹ nhận 50 thanh niên Việt Nam sang du học, tuy nhiên lời đề nghị đó không được chấp nhận.

Thực hiện chủ trương của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong một thời gian dài, Nhà nước đã cử nhiều lớp thanh niên xuất sắc sang du học tại các nước xã hội chủ nghĩa; sau này, rất nhiều người đã trở thành cán bộ lãnh đạo và cán bộ khoa học cốt cán của nước nhà. Trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh chú trọng việc xây dựng con người xã hội chủ nghĩa và thực tế đã đào tạo ra những con người mới - con người xã hội chủ nghĩa, với đặc trưng nổi bật là lòng yêu nước, tinh thần xả thân vì dân tộc, tinh thần làm chủ tập thể, có tri thức và tác phong làm việc khoa học. Đây chính là lực lượng nòng cốt cho công cuộc kháng chiến và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Trong 30 năm dân tộc tiến hành cuộc chiến tranh giữ nước, lớp lớp nhân dân Việt Nam đã hăng hái tham gia chiến đấu và hiến dâng cuộc đời mình cho sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc của dân tộc. Hàng triệu người trong số họ đã trở thành

những anh hùng hữu danh và vô danh. “Đảng và Chính phủ ta có thể tự hào đã đào tạo nên một thế hệ thanh niên dũng cảm như các cháu”<sup>13</sup>, và Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là người đã nâng tầm vóc, sức mạnh của con người Việt Nam lên một tầm cao mới.

Nói về sức mạnh của con người Việt Nam trong thế kỷ XX, thế giới đã phải thừa nhận: “Ai cũng biết rằng trong thế kỷ XX, chính vật chất là sức mạnh của thời đại chúng ta, thời đại có nhiều tên gọi: thời đại năng lượng nguyên tử, thời đại phản lực, thời đại điều khiển học, thời đại chinh phục vũ trụ, thời đại tin học... Dù là kể đến thiết bị nào thì Mỹ cũng đều có và người Việt Nam cũng đều không có. Sức mạnh duy nhất của họ là *sức mạnh của con người*”<sup>14</sup>. Những con người đó chính là sản phẩm của công tác giáo dục theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

*Ba là, góp phần gợi mở triết lý giáo dục Việt Nam hiện đại và cách tháo gỡ các “nút thắt” trong công tác giáo dục thế hệ trẻ hiện nay.*

Hiện nay, đất nước đang phải thực hiện hai nhiệm vụ trọng yếu là bảo vệ vững chắc nền độc lập dân tộc và hoàn thành sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Chúng ta không thể bảo vệ đất nước nếu chỉ bằng mong muốn hòa bình, không thể kiến thiết đất nước nếu chỉ bằng lòng yêu nước thuần túy. Yêu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng những đòi hỏi không ngừng của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức và nền quốc phòng hiện đại đã và đang là thách thức lớn đối với nền giáo dục Việt Nam. Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI đặt ra nhiệm vụ đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo nhằm đào tạo

nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững. Tuy nhiên, công cuộc đổi mới giáo dục trong nhà trường ở nước ta hiện nay đang gặp nhiều khó khăn, chính sách giáo dục có biểu hiện thiếu nhất quán. Điều này thể hiện qua việc chương trình, phương pháp giảng dạy và cơ sở vật chất chưa đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn, dẫn đến sự lúng túng trong quá trình triển khai. Bên cạnh đó, sự đứt gãy hệ giá trị cũng như chuẩn mực văn hóa do tác động của mặt trái kinh tế thị trường đã làm cho người học, nhất là giới trẻ, chạy theo lối sống thực dụng, “lệch chuẩn” giá trị. Sự tha hóa đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có cả cán bộ lãnh đạo, quản lý, diễn ra khá phổ biến trong xã hội, khiến lớp trẻ giảm sút lòng tin vào Đảng, vào chế độ, thậm chí là học theo lối sống đó. Sự bùng nổ của mạng xã hội với không ít thông tin “thất thiệt” và những “làn gió độc” đã làm một số người trẻ tuổi bị “nhiều” thông tin và mất dần phương hướng. Thế giới ảo khiến không ít người trẻ giảm nhu cầu giao tiếp và nảy sinh thị hiếu không lành mạnh... Thực trạng trên khiến công tác giáo dục càng trở nên cấp bách. Việc giáo dục, rèn luyện, bồi dưỡng thế hệ trẻ trở thành lớp người kế tục xứng đáng không chỉ là nhiệm vụ của ngành giáo dục, mà còn là việc nên làm và phải làm của toàn Đảng, toàn dân. Văn kiện Đại hội XII của Đảng chủ trương “khuyến khích, cổ vũ thanh niên nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão, xung kích, sáng tạo, làm chủ khoa học, công nghệ hiện đại. Phát huy vai trò của thế hệ trẻ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”<sup>15</sup>. Yêu cầu cao về thế hệ kế cận đặt ra những nhiệm vụ nặng nề cho công tác giáo dục.

Tư tưởng Hồ Chí Minh là kim chỉ nam cho mọi hành động của Đảng, do đó, việc xác định triết lý giáo dục Việt Nam trong thời kỳ hội nhập tất yếu phải gắn với việc khai thác, vận dụng sáng tạo triết lý giáo dục Hồ Chí Minh, trong đó có tư tưởng gắn học tập với thực hành, phát huy tinh thần học tập suốt đời. “Gương mẫu là cha đẻ của giáo dục” nên trong gia đình cần sự gương mẫu của ông bà, cha mẹ; dưới mái trường là sự gương mẫu của thầy, cô giáo; trong cơ quan và xã hội là sự nêu gương của người đi trước, của cán bộ lãnh đạo hay công chúng. Đến nay, tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục vẫn là kim chỉ nam cho công tác giáo dục của Việt Nam hôm nay và mai sau. Đối với công cuộc đổi mới giáo dục, nguồn lực vật chất là quan trọng, nhưng quan trọng hơn đó là quyết tâm, kiên trì thực hiện một triết lý giáo dục phù hợp với điều kiện đất nước, mà Chủ tịch Hồ Chí Minh là người đặt nền móng cơ bản. ◆

1, 9, 10. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. 4, tr. 34.

2, 11. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 6, tr. 208, 356.

3, 4, 5, 6, 12, 13. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 5, tr. 83; t. 11, tr. 92; t. 15, tr. 617; t. 12, tr. 647; t. 2, tr. 240; t. 10, tr. 438.

7, 8. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 1, tr. 424, 424-425.

14. Xem Phạm Minh Hạc: *Về phát triển con người toàn diện trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr. 43.

15. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2016, tr. 162-163.